

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: **15/2022/HS-ST**
Ngày: 23 - 3 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Thông.

Ông Lương Xuân Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1986, tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành L và con bà Lê Thị K; nhân thân: Ngày 17/4/2003 bị UBND thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 26/9/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 19/4/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, đã chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giam ngày 06/3/2021; hiện đang tạm giam - Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Chị Đoàn Thị Phương V, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông) - Có mặt.

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông (hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông) - Có mặt.

- Anh Phạm Thái H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông (hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đăk Nông) - Có mặt.

- Anh Ngô Văn K, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, sau khi sử dụng ma túy tại quán bar L thì Đoàn Thị Phương V, Bùi Văn T, Phạm Thái B, Ngô Văn K, Đỗ Minh Đ rủ nhau đến khách sạn N thuộc tổ dân phố Y, phường N, thành phố Gia Nghĩa để tiếp tục sử dụng ma túy. Lúc này, V sử dụng điện thoại của mình gọi cho Đặng Văn H để mua “nửa hộp 5” ma túy Ketamin cho cả nhóm sử dụng thì H đồng ý bán và báo giá 4.000.000đ. Sau đó Vy tắt điện thoại và nói Phạm Thái B chuyển vào tài khoản của V 4.000.000đ. Sau khi nhận được tiền B chuyển, V gọi điện thoại hẹn H giao ma túy cho mình tại khách sạn N. Khi đến nơi, T, Đ, B, K vào khách sạn thuê phòng còn V một mình đi bộ về phòng trọ của V (*nằm liền kề với khách sạn*) để thay quần áo và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đến 00 giờ 41 phút cùng ngày, H gọi điện thoại nói V ra phía sau khách sạn để lấy ma túy, V một mình đến chỗ hẹn gặp H. Tại đây V nói H đọc số tài khoản ngân hàng để V chuyển tiền mua ma túy qua điện thoại. Sau khi nhận được tin nhắn chuyển tiền, H đưa cho V 1 gói zipper bên trong đựng ma túy, V cầm số ma túy này lên phòng 303 khách sạn N cùng với T, Đ, B và K sử dụng. Đến 03 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang, thu giữ chất màu trắng trên đĩa sứ và các dụng cụ sử dụng ma túy, các đối tượng khai nhận chất màu trắng trên đĩa sứ là ma túy do V mua của H, đã sử dụng hết một phần. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng do H thuê ở, thu giữ 01 túi nilon chứa các tinh thể màu trắng, H khai nhận đây là mai túy do H tàng trữ trái phép để sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ của Đặng Văn H: Chất bột màu trắng trong túi zipper miệng chỉ đỏ, kích thước 6x9,8cm (*thu giữ trên đĩa sứ, niêm phong trong bì thư ký hiệu số 1*); 01 túi nilon zipper không màu, miệng sọc chỉ màu xanh, kích thước 2,5x2,5cm bên trong đựng chất rắn màu trắng (*thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Văn H, niêm phong trong bì thư ký hiệu 1A*); 01 điện thoại di động Iphone 7, màu vàng, số IMEL 353730393337386, gắn sim số 0947.633.339 (*tài sản của Đặng Văn H*).

- Thu giữ của Đoàn Thị Phương V và đồng phạm liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 thẻ nhựa, 01 bộ đèn nháy, 01 loa nghe nhạc, 01 đĩa sứ màu trắng (*thu giữ tại phòng 303 của khách sạn N*); 45 túi nilon zipper, 01 cân tiểu ly, các chất ma túy (*thu giữ tại phòng*

trợ của V); tiền ngân hàng nhà nước 200.000đ, 01 điện thoại di động của Đoàn Thị Phương V, 01 điện thoại di động của Bùi Văn T và số tiền 4.000.000đ từ việc bán ma túy cho V hiện đang trong tài khoản 0231000696104 của Đặng Văn H tại ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Đắk Nông (Vietcombank).

Tại Kết luận giám định số 37/KLMT-PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Các chất tinh thể trắng gửi giám định là ma túy loại Ketamine. Tinh thể niêm phong trong bì thư ký hiệu số 1 (*thu giữ trên đĩa sứ*) có khối lượng 0,54 gam, tinh thể niêm phong trong bì thư ký hiệu 1A (*thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Văn H*) có khối lượng 0,3079 gam. Ma túy hoàn trả lại sau giám định niêm phong trong 2 bì thư có khối lượng lần lượt là 0,4531 gam và 0,2292 gam.

Cáo trạng số 63/CT – VKS ngày 26 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi Đặng Văn H không thừa nhận thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng và khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0.4531 gam và 0.2292 gam ma túy hoàn trả sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 có gắn sim số 0947.633.339.

Đối với đồ vật thu giữ liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Thị Phương V và đồng phạm gồm: Bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 45 túi nilon zipper, 01 cân tiểu ly, các chất ma túy, số tiền 200.000đ, số tiền 4.000.000đ H nhận được từ việc bán ma túy cho V, điện thoại di động của Đoàn Thị Phương V và của Bùi Văn T, Cơ quan điều tra tạm giữ để phục vụ điều tra vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên không đề cập xử lý.

Đối với Đoàn Thị Phương V, Bùi Văn T, Phạm Thái H có hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành tách vụ án và xử lý bằng một vụ án khác nên không đề cập xử lý.

Đặng Văn H không trình bày lời bào chữa; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xác định bị cáo không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa người làm chứng Đoàn Thị Phương V khai vào lúc 00 giờ 31 phút ngày 05/3/2021 có sử dụng điện thoại di động gắn số sim 0767893456 gọi cho Đặng Văn H theo số thuê bao 0947633339 để mua ma túy, H báo giá 4.000.000đ, khoảng 10 phút sau H gọi điện nói V đến chỗ hẹn lấy ma túy, V dùng điện thoại chuyển 4.000.000đ vào số tài khoản 0231000696104 do H đọc, điện thoại H báo tin nhắn, H đưa ma túy cho V, V lấy ma túy rồi lên phòng 303 khách sạn N sử dụng cùng với T, Đ, B, K thì khi bị bắt quả tang, chất màu trắng Công an thu giữ trên đĩa sứ là ma túy do V mua của H. Quá trình khai báo Đoàn Thị Phương V đều mô tả rõ đặc điểm, nhân thân của Đặng Văn H, khẳng định không có mâu thuẫn gì với H, khẳng định H chính là người đưa ma túy vào hồi 00 giờ 41 phút ngày 05-3-2021. Lời khai của Đoàn Thị Phương V phù hợp với biên bản ghi nhận vụ việc lập hồi 06 giờ 00 phút và biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn H lập hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày 05-3-2021. Ngoài ra, tại biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử lập hồi 11 giờ 55 phút ngày 05-3-2021 thể hiện Đặng Văn H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động iPhone 7, màu vàng, bên trong có gắn sim số 0947633339. Vật chứng thu giữ gồm tinh thể màu trắng trên đĩa sứ tại phòng 303 khách sạn N, tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của H, điện thoại thu giữ của H và Đoàn Thị Phương V được niêm phong theo đúng quy định pháp luật, được trưng cầu giám định, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông kết luận là ma túy loại Ketamine.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn H thừa nhận số tài khoản 0231000696104 do bị cáo mở tại Ngân hàng Vietcombank và đăng ký số điện thoại nhận thông báo biến động số dư tài khoản là 0947633339. Ngoài ra, bị cáo còn khai ngày 05-3-2021 có nhận tin nhắn của V chuyển 4.000.000đ vào tài khoản Vietcombank. Lời khai của bị cáo phù hợp với các dữ liệu điện tử được phục hồi và trích xuất dưới dạng văn bản đối với điện thoại di động iPhone 7, bên trong có gắn sim số 0947633339 của Đặng Văn H, phù hợp với thông tin dữ liệu điện tử do Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Đắk Nông và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam cung cấp, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định vào hồi 00 giờ 41 phút ngày 05-3-2021 tại khách sạn N, Đặng Văn H đã bán trái phép chất ma túy loại Ketamine cho Đoàn Thị Phương V với số tiền 4.000.000đ (*Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã bị Tòa án kết án về tội Cố ý gây thương tích và tội Môi giới mại dâm nhưng bị cáo không tôn trọng pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co, không thể hiện thái độ thần khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có tài sản nên không cần thiết phải phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đặng Văn H còn thực hiện hành vi tàng trữ 0,3079 gam ma túy loại Ketamine trái phép tại nơi ở của mình nhằm mục đích sử dụng, số ma túy tàng trữ không đủ khối lượng nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi này là phù hợp.

[6] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Đoàn Thị Phương V, Bùi Văn T, Phạm Thái B, Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với V, T, B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy hoàn trả lại sau giám định (0.4531 gam và 0.2292 gam) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 có gắn sim số 0947.633.339 là công cụ phạm tội, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với đồ vật thu giữ liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Thị Phương V và đồng phạm gồm: Bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 45 túi nilon zipper, 01 cân tiểu ly, các chất ma túy, số tiền 200.000đ, số tiền 4.000.000đ H nhận được từ việc bán ma túy cho V, điện thoại di động của Đoàn Thị Phương V và của Bùi Văn T, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị về hình phạt, về xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ, cần chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự,
Tuyên bố: Đặng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Xử phạt Đặng Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày 06/3/2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy lần lượt là 0.4531 gam và 0.2292 gam Ketamine; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng Tòa án Tp Gia Nghĩa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thắm